

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ S
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 29/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Huân

Ông Sùng A Cở

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Tráng A Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1992 tại thị xã S, tỉnh Lào Cai. Giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường Phan Si Păng, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Nguyễn Đức Thành và bà Lê Thị Miến. Bị cáo chưa có vợ, con. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã S. Có mặt

Các bị hại:

- Anh Giàng A Chứ - Sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Sáo Mỹ Tỷ, xã Tả Van, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Anh Giàng A Quả - Sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn Sáo Mỹ Tỷ, xã Tả Van, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Chị Sùng Thị Di - Sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Sáo Mỹ Tỷ, xã Tả Van, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, Nguyễn Văn Đ

cùng anh trai ruột là Nguyễn Văn Toàn và Châu Văn Toàn, Đoàn Mạnh Đức đến nhà Giàng A Chứ để chơi và ăn ngủ tại đây. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/5/2023, trong khi mọi người đang ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Giàng A Chứ, Nguyễn Văn Đ thấy mọi người không để ý nên đã đi vào khu vực gian phòng ngủ của anh Chứ và thấy 01 chiếc túi vải hình chữ nhật, màu đen, kích thước 30 x 40 cm treo tại cột nhà, Đức mở túi thấy bên trong có 01 chiếc ví màu nâu, Đức đã lấy chiếc ví cất giấu vào trong túi trước bên phải áo khoác đang mặc trên người. Sau đó, Nguyễn Văn Đ đi sang nhà Giàng A Quả mục đích, để tìm và gọi anh Nguyễn Văn Toàn đi về nhà. Khi đến nhà anh Quả, Đức không thấy ai ở nhà, cửa không khóa, Đức đi vào gian bếp của ngôi nhà thì thấy 01 chiếc túi vải thổ cẩm được treo trên tường cạnh cửa ra vào, Đức nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã lục chiếc túi vải thổ cẩm, thấy bên trong có 2.300.000 đồng và 01 căn cước công dân. Đức cầm toàn bộ số tiền cùng căn cước công dân cho vào ngăn ngoài của chiếc ví đã trộm cắp tại nhà anh Chứ rồi cất ví vào trong túi trước bên phải áo khoác đang mặc trên người. Trộm cắp tài sản xong, Đức ra ngoài để sang nhà anh Giàng A Chứ chuẩn bị đi về thì anh Quả đang nằm tại võng trước cửa nhà, thấy Đức vừa ra khỏi nhà mình, nghi bị trộm cắp nên vào nhà kiểm tra thì thấy một số giấy tờ rơi xuống đất. Anh Quả đã đuổi theo đến nhà anh Chứ, lúc này anh Chứ cũng phát hiện bị mất trộm nên cả hai cùng giữ Nguyễn Văn Đ lại và yêu cầu bỏ toàn bộ tài sản ra kiểm tra, phát hiện tại túi trước bên phải áo khoác Nguyễn Văn Đ đang mặc có 01 chiếc ví màu nâu, tại ngăn trong của ví có căn cước công dân của Giàng A Chứ, Sùng Thị Di và 2.065.000 đồng; tại ngăn ngoài của ví có căn cước công dân của Giàng A Quả cùng số tiền 2.300.000 đồng. Anh Giàng A Chứ đã trình báo Công an xã Tả Van đến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 29/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S phối hợp cùng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) chi nhánh thị xã S tiến hành mở niêm phong xác định vật chứng thu giữ là số tiền 4.365.000 đồng trong quá trình bắt người phạm tội quả tang. Kết quả xác định toàn bộ số tiền 4.365.000 đồng là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 31/CT-VKSSP ngày 05/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

1.2. Về sự vắng mặt của bị hại: Trong quá trình điều tra, các bị hại đã nhận lại tài sản, bị hại Giàng A Chứ, Giàng A Quả có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có đề nghị gì. Tại phiên Tòa vắng mặt những người bị hại không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Ngày 24/5/2023 lợi dụng sơ hở của các bị hại Nguyễn Văn Đ có hành vi lấy trộm Căn cước công dân của Giàng A Chứ, Sùng Thị Di và 2.065.000 đồng, Căn cước công dân của Giàng A Quả và số tiền 2.300.000 đồng với tổng giá trị tài sản là 4.365.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của các bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Sùng Thị Di, Giàng A Chứ, Giàng A Quả với tổng giá trị tài sản là 4.365.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên chịu tình tiết tăng nặng phạm tội theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những tình tiết được áp dụng khi xem xét lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại tài sản cho các bị hại. Anh Giàng A Chứ, Giàng A Quả đã nhận lại đủ và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 8 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/5/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND thị xã S(1);
- Phòng PV06
- CA tỉnh Lào Cai (1);
- Công an thị xã S (3);
- Chi cục THADS thị xã S(1);
- Cơ quan THAHS thị xã S(1);
- Hồ sơ THA (2);
- Bị cáo (1); - Bị hại (3);
- Lưu hồ sơ (1); - Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung